

Bản thêm về văn hóa chính trị

PGS, TS. NGUYỄN HỮU ĐÔNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Email: nguyenudong52@gmail.com

Nhận ngày 23 tháng 8 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 3 năm 2024.

Tóm tắt: Văn hoá chính trị là khái niệm được nhiều người quan tâm nghiên cứu. Tuy nhiên, khi lý giải, người nghiên cứu chỉ tập trung đi sâu vào tính chất hình thức bên ngoài, bản chất nội dung bên trong, chứ không phân tích cụ thể thực chất nguyên lý toàn diện ở giữa; đồng thời không chỉ ra mối liên hệ theo quy luật, hiện thực phát triển khách quan giữa các mặt này với nhau. Tác giả bài viết phân tích với mong muốn làm sáng tỏ thực chất, hạn chế nhận thức khái niệm này và kiến nghị giải pháp khắc phục, xây dựng văn hóa chính trị ở Việt Nam trên cơ sở vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: nhận thức, văn hoá chính trị.

Abstract: Political culture is a concept that interests many researchers. However, they often only delve into the external formal aspects and the internal substantive nature rather than analyzing the comprehensive principles in between. Simultaneously, they fail to demonstrate the regulated interconnectedness, the objective development reality among these aspects. The article analyzes, clarifies the essence and limitations in perceiving this concept as well as proposes solutions to overcome, building a politically cultured Vietnam based on the creative application of Ho Chi Minh's ideological foundation.

Keywords: perception, political culture.

1. Thực chất, định nghĩa văn hoá chính trị

Văn hoá chính trị được hình thành bởi các khái niệm “văn hoá” và “chính trị”. Văn hoá bao hàm các thuật ngữ “văn” và “hoá”. Văn được hiểu là “việc văn chương, chữ nghĩa”⁽¹⁾, tức là nói về nhóm (tập thể) chưa chân thật, chưa sáng tạo ra giá trị vật chất trong cộng đồng người; hoá được hiểu là “hoá thành thần, thánh, Phật chứ không phải chết đi”⁽²⁾, tức là nói về cá nhân (cá thể) không chân thật, không sáng tạo ra giá trị tinh thần trong nhóm; còn văn hoá là nói về cá nhân, nhóm, cộng đồng các dân tộc chân thật, sáng tạo ra giá trị vật chất, tinh thần, tâm linh, như “ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật”⁽³⁾ trong quốc gia, xã hội loài người. Tức là, văn hoá biểu hiện thực chất cá nhân, nhóm, cộng đồng các dân tộc “chân thật, sáng tạo ra giá trị vật chất, tinh thần, tâm linh”⁽⁴⁾ trong quốc gia,

xã hội loài người.

Chính trị bao hàm các thuật ngữ “chính” và “trị”. Trị được hiểu là “Cai trị”⁽⁵⁾, tức là nói về đại biểu dân cử trong quốc hội (nghị viện), hội đồng địa phương (hội đồng nhân dân) hay cơ quan lập pháp của quốc gia xây dựng các mục tiêu chính sách không phát triển; chính được hiểu là cái quan trọng hơn “những cái khác cùng loại; trái với phụ”⁽⁶⁾, tức là nói về công chức, viên chức trong chính phủ, chính quyền địa phương hay cơ quan hành pháp của quốc gia điều hành thực hiện các mục tiêu chính sách chưa phát triển; còn chính trị là nói về đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát (công tố) viên trong cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp (toà án, viện kiểm sát hay viện công tố) của quốc gia xây dựng, điều hành thực hiện bảo đảm các mục tiêu “chính sách phát triển” - khái niệm biểu hiện “chính

sách bảo đảm sự cân đối, cân bằng, hài hòa về môi trường sống của các cá thể, tập thể, xã hội loài vật trong thế giới tự nhiên, sự công bằng, bình đẳng, công lý về quyền lợi vật chất, giá trị tinh thần, đời sống tâm linh của các cá nhân, nhóm, cộng đồng trong quốc gia, xã hội loài người⁽⁷⁾. Tức là, chính trị quốc gia biểu hiện thực chất đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên của cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp xây dựng, điều hành thực hiện bảo đảm các mục tiêu chính sách phát triển.

Văn hoá và chính trị có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, hình thành văn hoá chính trị (văn hoá trong chính trị) hay chính trị có văn hoá. Văn hoá chính trị gắn với các hình thức, như: chính trị quốc gia, “chính trị quốc tế” - chính trị ở các nước trên thế giới (chính trị toàn cầu). Văn hoá chính trị quốc gia biểu hiện ở các mặt chủ yếu như sau: bản chất chính trị chưa có văn hoá của công chức, viên chức trong cơ quan hành pháp; tính chất chính trị không có văn hoá của đại biểu dân cử trong cơ quan lập pháp; thực chất chính trị có văn hoá của đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên trong các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp. Tức là, văn hoá chính trị biểu hiện thực chất đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên trong cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp chân thật, sáng tạo xây dựng, điều hành thực hiện bảo đảm các mục tiêu chính sách phát triển tự nhiên, xã hội, con người, quốc gia, quốc tế. Từ khái niệm này cho thấy rằng, văn hoá chính trị được nhìn nhận là chính trị có khoa học và nghệ thuật, hay công dân trong cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp của các quốc gia trên thế giới “làm việc có khoa học”⁽⁸⁾, đồng thời “biết làm việc” (làm việc cho dân)⁽⁹⁾ một cách chân thật và sáng tạo.

Quốc gia có văn hoá chính trị gắn liền với “chính quyền của dân, do dân, vì dân”⁽¹⁰⁾; mọi quyền lực trong quốc gia “đều thuộc về nhân dân”⁽¹¹⁾, tức là, quyền lực thuộc về cộng đồng các dân tộc, còn cá nhân, nhóm không có quyền lực mà chỉ có quyền hạn được nhân dân uỷ quyền trực tiếp hoặc gián tiếp theo thời hạn, địa điểm nhất định vào các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp để lãnh đạo và quản trị đất nước. Nói cách khác, công dân làm việc trong các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp không có văn hoá

chính trị hay không làm việc “chân thật, sáng tạo thì khoa học công nghệ, tự nhiên, xã hội, con người, quốc gia”⁽¹²⁾, quốc tế không thể phát triển.

2. Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị trên thế giới và ở Việt Nam

a. Hạn chế trên thế giới

Văn hoá chính trị gắn liền với đời sống xã hội ở mỗi quốc gia. Tuy nhiên, nhận thức văn hoá chính trị của công dân nói chung, giới lãnh đạo, nghiên cứu nói riêng ở nhiều quốc gia còn hạn chế. Chẳng hạn, giới nghiên cứu chưa hiểu rõ mối liên hệ giữa chính trị có văn hoá và phát triển như sau: hình thức chính trị không có văn hoá gắn với chính trị không phát triển, nội dung chính trị chưa có văn hoá gắn với chính trị chưa phát triển, nguyên lý chính trị có văn hoá gắn với chính trị phát triển. Tức là, nhiều người nghiên cứu chưa hiểu rõ rằng, chính trị không có văn hoá là chính trị không khoa học, chính trị không tạo ra sự phát triển.

Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị làm cho giới nghiên cứu không hiểu rõ nhiều khái niệm có liên quan, như: văn hoá, chính trị, phát triển, văn minh. Chẳng hạn, hiện nay có tới “hàng trăm định nghĩa khác nhau về văn hoá”, và “chưa có một sự nhất trí hoàn toàn về nội hàm của khái niệm này”⁽¹³⁾; còn khái niệm chính trị chưa được làm rõ về các mặt: hình thức chính trị không khoa học, nội dung chính trị chưa khoa học, nguyên lý chính trị khoa học hay khoa học chính trị, dạng mô hình: nội dung chính trị chưa khoa học - nguyên lý chính trị khoa học - hình thức chính trị không khoa học.

Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị còn làm cho giới nghiên cứu không hiểu rõ mối liên hệ giữa các mặt hình thức văn hoá phi vật thể (tinh thần), nội dung văn hoá vật thể (vật chất), nguyên lý văn hoá thực thể (tâm linh), dạng mô hình: “văn hoá vật chất - văn hoá tâm linh - văn hoá tinh thần”⁽¹⁴⁾; không hiểu rõ sự thật về “quyền lực” - khái niệm không gắn với sức mạnh như: “sức mạnh cứng” (quyền lực cứng), “sức mạnh mềm”⁽¹⁵⁾ (quyền lực mềm) nhằm thực hiện ý chí của con người, mà gắn với “cuộc sống hạnh phúc chân thật của các cá nhân, nhóm, cộng đồng trong quốc gia, xã hội loài người”⁽¹⁶⁾; không hiểu rõ thế nào là “quyền lực chính trị” - khái niệm biểu hiện thực chất đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên trong cơ quan lập

pháp, hành pháp, tư pháp của quốc gia chân thật xây dựng, thực hiện các mục tiêu chính sách phát triển; hay không hiểu rõ sự thật về “văn hoá quyền lực” - khái niệm biểu hiện “cuộc sống hạnh phúc chân thật, sáng tạo ra giá trị vật chất, tinh thần, tâm linh của các cá nhân, nhóm, cộng đồng trong quốc gia”⁽¹⁷⁾.

Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị dẫn đến tư tưởng “sùng bái quyền lực”, “bàn trướng quyền lực”⁽¹⁸⁾, “thèm khát quyền lực”⁽¹⁹⁾ của một số người lãnh đạo ở các quốc gia; dẫn đến tình trạng tham nhũng, lãng phí ở nhiều quốc gia; dẫn đến tư tưởng độc tài, độc quyền, cực đoan, khủng bố, tranh giành địa vị, lợi ích của các cá nhân, nhóm, cộng đồng, gây ra xung đột, nội chiến, hay chiến tranh “giữa các quốc gia qua hàng nghìn năm lịch sử ở cả châu Âu, châu Á, châu Phi, châu Mỹ từ quá khứ đến hiện tại, khiến cho nhân loại khổ đau, đe dọa sự sống của loài vật, loài người trên trái đất”⁽²⁰⁾.

b. Hạn chế ở Việt Nam

Nhận thức văn hoá chính trị ở Việt Nam còn nhiều hạn chế; bởi vì, ngay cả khái niệm văn hoá, chính trị đều chưa được giới nghiên cứu làm rõ về học thuật. Trong Từ điển Tiếng Việt, văn hoá chỉ được nêu ra một cách khái quát là tổng thể nói chung “những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử”⁽²¹⁾, chứ không nêu cụ thể, đầy đủ là cá nhân, nhóm, cộng đồng chân thật, sáng tạo ra giá trị vật chất, tinh thần, tâm linh trong quốc gia, xã hội loài người; còn chính trị chỉ được nhìn nhận chung chung là những vấn đề về “tổ chức và điều khiển bộ máy nhà nước trong nội bộ một nước, và về quan hệ chính thức giữa các nước với nhau (nói tổng quát)” hay những hoạt động “của một giai cấp, một chính đảng, một tập đoàn xã hội nhằm giành hoặc duy trì quyền điều khiển bộ máy nhà nước (nói tổng quát)”⁽²²⁾, chứ không nhìn nhận cụ thể, rõ ràng là đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên của cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp trong quốc gia xây dựng, điều hành thực hiện bảo đảm các mục tiêu chính sách phát triển.

Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị làm cho công dân nói chung, đội ngũ cán bộ (đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên), người lãnh đạo, nghiên cứu nói riêng không hiểu rõ thế nào là chính trị, văn hoá chính trị hay chính trị có văn hoá. Đặc biệt, giới nghiên cứu không phân biệt rõ mối liên

hệ giữa hình thức chính trị không chân thật sáng tạo gắn với cá nhân không có văn hoá, nội dung chính trị chưa chân thật sáng tạo gắn với nhóm chưa có văn hoá, và nguyên lý chính trị chân thật sáng tạo gắn với cá nhân, nhóm, cộng đồng có văn hoá; không phân biệt rõ mối liên hệ giữa hình thức chính trị không đúng đắn (sai thật sự), nội dung chính trị chưa đúng đắn (chưa đúng sự thật), nguyên lý “chính trị đúng đắn”⁽²³⁾ (đúng thật); không hiểu rõ rằng, trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế, Việt Nam sẽ “khó có thể phát triển được, tức “đôi chân” (thẻ chế kinh tế) khó có thể đi được nếu không có sự giúp đỡ, “định hướng” đường đi bởi các “giác quan” (thẻ chế văn hoá), không có sự giúp sức để loại bỏ các rào cản, hay “mờ đường” đi bởi “đôi tay” (thẻ chế chính trị)”⁽²⁴⁾; hay không phân biệt rõ mối liên hệ giữa tính chất hình thức chính trị không đoàn kết, không thanh khiết, bản chất nội dung chính trị chưa đoàn kết, chưa thanh khiết, thực chất nguyên lý chính trị đoàn kết, thanh khiết “từ to đến nhỏ”⁽²⁵⁾ trong chính quyền và xã hội như Hồ Chí Minh đã chỉ ra vào thời kỳ kháng chiến kiến quốc giữa thế kỷ 20.

Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị còn làm cho nhiều người nghiên cứu không nhận thức rõ thực chất chính quyền và quyền lực trong quốc gia đều là của nhân dân; làm cho một số người nghiên cứu lầm tưởng rằng, phát triển xã hội loài người là biểu hiện của “cuộc đấu tranh giành quyền lực”⁽²⁶⁾, một số người có tư duy không đúng “khi gắn quyền lực với sức mạnh chứ không hiểu rõ khái niệm này biểu hiện cuộc sống hạnh phúc chân thật của cộng đồng người”⁽²⁷⁾; thậm chí không ít người “còn có tư duy lệch lạc cho rằng: phát triển văn hoá cần nguồn lực đầu tư lớn, nhưng đem lại hiệu quả kinh tế rất ít, mà chưa thấy rõ đây là đầu tư cho phát triển bền vững, dài hạn và tạo ra sức sống mới cho kinh tế - xã hội, sự trường tồn và phồn vinh của đất nước”⁽²⁸⁾.

Hạn chế nhận thức văn hoá chính trị dẫn đến nhiều bất cập trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội. Chẳng hạn, như: dẫn đến tình trạng “nhận thức về văn hoá của không ít người Việt đặc biệt là những nhà quản lý văn hoá ở nhiều cấp rất sai lệch”⁽²⁹⁾; tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí nói chung, “lãng phí thời gian trong lễ hội, lãng phí trong lĩnh vực hành chính nhà nước, tình trạng quan liêu về thủ tục khiến nhiều dự án gác lại, kéo dài thời gian, hay

lãng phí về thời gian, kinh phí trong tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm ở các cấp, các ngành là rất lớn⁽³⁰⁾; tình trạng “văn hoá chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị; chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước⁽³¹⁾”; “tình trạng những nhiễu, tiêu cực trong một số cơ quan, đơn vị khu vực hành chính, dịch vụ công⁽³²⁾”; hay dẫn đến tình trạng “nhặt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị⁽³³⁾”, “tham nhũng chính sách⁽³⁴⁾”, “tham nhũng quyền lực⁽³⁵⁾”, “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, “lợi ích nhóm”, bệnh lãng phí, vô cảm, bệnh thành tích ở một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi⁽³⁶⁾” như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã nêu ra.

3. Giải pháp nhận thức đúng đắn văn hoá chính trị, xây dựng chính trị có văn hoá ở Việt Nam

a. Nhận thức đúng đắn văn hoá chính trị

Văn hoá chính trị gắn liền với chính trị có văn hoá. Khái niệm này bao hàm các mặt chủ yếu như sau: thuật ngữ “văn” và “chính” biểu hiện bản chất chính trị chưa có văn hoá; thuật ngữ “hoá” và “trị” biểu hiện tính chất chính trị không có văn hoá; còn văn hoá chính trị biểu hiện thực chất chính trị có văn hoá, dạng mô hình: bản chất chính trị chưa có văn hoá - thực chất chính trị có văn hoá - tính chất chính trị không có văn hoá.

Điều đó có nghĩa, để nhận thức đúng đắn văn hoá chính trị, giới nghiên cứu cần phải hiểu biết và phân biệt rõ mối liên hệ giữa tính chất hình thức hiện tượng bên ngoài ngoại diện của chính trị không có văn hoá, khái niệm không khoa học (sai); bản chất nội dung sự vật bên trong nội hàm của chính trị chưa có văn hoá, khái niệm chưa khoa học (chưa đúng); thực chất nguyên lý hiện thực toàn diện mọi mặt của chính trị có văn hoá, khái niệm khoa học (đúng), dạng mô hình khái niệm trong ngôn ngữ học như sau: bản chất sự vật bên trong nội hàm, khái niệm chưa khoa học - thực chất hiện thực toàn diện mọi mặt, khái niệm khoa học - tính chất hiện tượng bên ngoài ngoại diện, khái niệm không khoa học. Vào thời kỳ kháng chiến kiến quốc, khi nhìn nhận mối liên hệ giữa bản chất và hiện tượng của khái niệm, Hồ Chí Minh đã có lần từng nêu rõ: “Khái niệm không phải là hiện tượng lẻ tẻ, là quan hệ bên ngoài nữa, khái niệm là đã nắm

được cái bản chất, cái toàn diện, và quan hệ bên trong của mọi việc⁽³⁷⁾”.

b. Xây dựng chính trị có văn hoá

Văn hoá chính trị, văn hoá trong chính trị, chính trị có văn hoá là các khái niệm nói về hoạt động chính trị có văn hoá, hay đội ngũ cán bộ làm việc chân thật, sáng tạo trong các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp. Nhiều năm nay, các khái niệm này chỉ được giới nghiên cứu nhìn nhận ở các mặt tính chất cán bộ không chân thật, không sáng tạo, chính trị không có văn hoá (sai); bản chất cán bộ chưa chân thật, chưa sáng tạo, chính trị chưa có văn hoá (chưa đúng), chứ không nhìn nhận rõ mặt thực chất cán bộ chân thật, sáng tạo, chính trị có văn hoá (đúng) tồn tại ở giữa, dạng mô hình: bản chất chính trị chưa có văn hoá, cán bộ chưa chân thật, chưa sáng tạo - thực chất chính trị có văn hoá, cán bộ chân thật, sáng tạo - tính chất chính trị không có văn hoá, cán bộ không chân thật, không sáng tạo. Vào thời kỳ kháng chiến kiến quốc, khi nhìn nhận vai trò của văn hoá trong chính trị, Hồ Chí Minh đã từng viết trong Thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm Hội họa 1951 như sau: “Văn hoá, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị⁽³⁸⁾”.

Điều đó có nghĩa là, để xây dựng chính trị có văn hoá hay xây dựng văn hoá trong chính trị, giới nghiên cứu và lãnh đạo cần phải thay đổi cách tư duy từ tính chất hình thức tư duy chính trị không có văn hoá (không khoa học), bản chất nội dung tư duy chính trị chưa có văn hoá (chưa khoa học) sang thực chất nguyên lý tư duy chính trị có văn hoá (khoa học), đồng thời coi trọng nghiên cứu, giảng dạy khoa học chính trị, văn hoá khoa học, văn hoá chính trị, văn hoá pháp luật cho công dân nói chung, đội ngũ cán bộ nói riêng trong quốc gia. Nói cách khác, đội ngũ cán bộ không nhận thức đúng đắn văn hoá chính trị, không chân thật và sáng tạo trong các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp thì đất nước không thể “phát triển bền vững” - khái niệm “biểu hiện thực chất sự cân đối, cân bằng, hài hoà lâu bền về môi trường sống của các cá thể, tập thể, xã hội loài vật trong thế giới tự nhiên, sự công bằng, bình đẳng công lý vững chắc về quyền lợi vật chất, giá trị tinh thần, đời sống tâm linh của các cá nhân, nhóm, cộng đồng trong quốc gia, xã hội loài người⁽³⁹⁾”.

Kết luận

Văn hoá chính trị quốc gia là khái niệm biểu hiện thực chất sự chân thật, sáng tạo của đại biểu dân cử, công chức, viên chức, thẩm phán, kiểm sát viên làm việc trong các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp. Hiện nay, khái niệm này chưa được giới nghiên cứu nhận thức rõ về thực chất nguyên lý của nó; đây là nguyên nhân cơ bản dẫn đến nhiều bất cập trong đời sống cộng đồng, không bảo đảm hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, sự bình an, hạnh phúc của nhân dân.

Quốc gia không thể có dân chủ pháp quyền thật sự, không khắc phục được môi trường sống đang bị ô nhiễm ngày càng nghiêm trọng, không ngăn ngừa hiệu quả tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, một khi đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo không có văn hoá trong hoạt động chính trị. Do vậy, nhận thức đúng đắn văn hoá chính trị, xây dựng chính trị có văn hoá là vấn đề cần thiết, nhằm đáp ứng yêu cầu “giáo dục, xây dựng văn hoá liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân”⁽⁴⁰⁾, bảo đảm đất nước phát triển bền vững./.

(1), (2), (5), (6), (21), (22) Viện Ngôn ngữ học, *Từ điển Tiếng Việt*, (2005), Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Hà Nội - Đà Nẵng, tr.1100, 447, 1034, 162, 1100, 163.

(3) CD-ROM Hồ Chí Minh, (2013), *Toàn tập*, Xuất bản lần thứ ba, Nxb. Chính trị quốc gia, H., T.6, tr.281.

(4), (12) Nguyễn Hữu Đồng, *Luận bàn về “văn hoá lãnh đạo”*, <https://vanhoavaphattrien.vn/luan-ban-ve-van-hoa-lanh-dao-a18298.html>, truy cập ngày 03/04/2023.

(7), (14), (16), (17) Nguyễn Hữu Đồng, *Luận về “văn hoá quyền lực”*, <https://vanhoavaphattrien.vn/luan-ve-van-hoa-quyen-luc-a18469.html>, truy cập ngày 14/04/2023.

(8), (25) CD-ROM Hồ Chí Minh, Sdd, T.5, tr.337, 75.

(9) CD-ROM Hồ Chí Minh, Sdd, T.4, tr.115.

(10) Quang Minh biên dịch, *Diễn văn: Của dân, do dân, vì dân* – Tổng thống Abraham Lincoln, <https://trithucvn.org/van-hoa/dien-van-cua-dan-do-dan-va-vi-dan-tong-thong-abraham-lincoln.html>, truy cập ngày 04/11/2020.

(11) CD-ROM Hồ Chí Minh, Sdd, T.12, tr.375.

(13) Vũ Minh Giang, *Văn hoá - con người nhân tố đảm bảo sự phát triển bền vững của Việt Nam*, <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/danh-sach-tin-tuc.aspx?ItemID=61552&CategoryId=0>, truy cập ngày 02/01/2022.

(15) Joseph S. Nye Jr. Dịch giả Lê Trường An, *Quyền lực mềm - Ý niệm mới về thành công trong chính trị thế giới*, Nhà xuất bản Tri thức, năm 2017.

(18) Việt Khôi (Theo The New York Times), *Trung Quốc đang bành trướng quyền lực như thế nào?* <https://ngaynay.vn/trung-quoc-dang-banh-truong-quyen-luc-nhu-the-nao>

post96817.html, truy cập ngày 18/09/2020.

(19) Theo Baotituc, *Bi ẩn chữ ký nhằng nhịt của Donald Trump*, <https://vietnamnet.vn/bi-an-chu-ky-nhang-nhit-cua-donald-trump-358591.html>, truy cập ngày 27/02/2017.

(20) Nguyễn Hữu Đồng, *Sự thật về “chiến tranh và hoà bình”*, <https://vanhoavaphattrien.vn/su-that-ve-chien-tranh-va-hoa-binh-a19949.html>, truy cập ngày 21/07/2023.

(23) CD-ROM Hồ Chí Minh, Sdd, T.13, tr.488.

(24) Nguyễn Hữu Đồng, *Văn hoá chính trị*, <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/bai-noi-bat/item/1736-van-hoa-chinh-tri.html>, truy cập ngày 28/11/2016.

(26) Nguyễn Hoàng Anh, *Luận bàn về văn hoá quyền lực*, <https://www.quanlynhanuoc.vn/2018/05/04/luan-ban-ve-van-hoa-quyen-luc/>, truy cập ngày 04/05/2018.

(27), (39) Nguyễn Hữu Đồng, *Triết luận về “nguồn gốc sự sống”*, <https://vanhoavaphattrien.vn/triet-luan-ve-nguon-goc-su-song-a19773.html>, truy cập ngày 10/07/2023.

(28) Toàn văn bài phát biểu của Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng lý luận trung ương Nguyễn Xuân Thắng tại Hội thảo văn hoá 2022, <https://quochoi.vn/tintuc/Pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=71588>, truy cập ngày 17/12/2022.

(29) Nguyễn Quang Thiều, *Đánh mất văn hoá, nền độc lập lâm nguy*, <https://tienphong.vn/nha-van-nguyen-quang-thieu-danh-mat-van-hoa-nen-doc-lap-lam-nguy-post1395441.tpo>, truy cập ngày 24/11/2021.

(30) Nguyễn Hữu Đồng, *Luận về “văn hoá thời gian”*, <https://vanhoavaphattrien.vn/luan-ve-van-hoa-thoi-gian-a19621.html>, truy cập ngày 30/06/2023.

(31), (32), (36) Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Sự thật, H., T.1, tr.84, 93, 95.

(33) Phạm Thu Thủy, *Lý giải tình trạng “nhạt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị”*, <https://nhandan.vn/ly-giai-tinh-trang-nhat-dang-kho-doan-xa-roi-chinh-tri-post744492.html>, truy cập ngày 24/03/2023.

(34) Trung Kiên, *Ngăn chặn tham nhũng chính sách*, <https://nhandan.vn/ngan-chan-tham-nhung-chinh-sach-post753487.html>, truy cập ngày 20/05/2023.

(35) Quốc Phong, *Tham nhũng quyền lực còn nguy hiểm hơn trăm lần tham nhũng vật chất*, <https://nguoidothi.net.vn/tham-nhung-quyen-luc-con-nguy-hiem-hon-tram-lan-tham-nhung-vat-chat-23580.html>, truy cập ngày 15/05/2020.

(37), (38) CD-ROM Hồ Chí Minh, Sdd, T.7, tr.123, 246.

(40) Lê Văn Hạnh, *Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực - những vấn đề đặt ra*, <https://nhandan.vn/phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-nhung-van-de-dat-ra-post762290.html>, truy cập ngày 04/07/2023.